TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 6 năm 2025
Về việc tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng;

2. Bà Lê Thị Xuân Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Lê Thị Tuyết Sương.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 106/2025/HNST ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 277/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025 và quyết định tạm ngừng phiên tòa số 310/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Khánh V, sinh năm 1999;
Địa chỉ liên lạc: D Khu phố D, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1987;
Địa chỉ: 6 C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết:

Qua thời gian tìm hiểu, tôi và ông Nguyễn Thành Đ đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2023. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, giữa chúng tôi phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhiều lần tự thoả thuận với nhau nhưng không giải quyết được. Mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chúng tôi ly thân từ tháng 2 năm 2023 đến nay. Nay để ổn định cuộc sống riêng tư tôi yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thành Đ trình bày: Qua thời gian tìm hiểu, chúng tôi đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2023. Sau khi cưới hai bên sống chung được hai tháng trong quá trình chung sống hai bên không có mâu thuẫn gì, Sau đó ba tôi bệnh nặng qua đời, sau khi chôn cất ba tôi xong thì bà V về nhà mẹ đẻ cho tới nay, tôi có động viên vợ tôi quay về nhưng không có chuyển biến và sau đó vợ tôi nộp đơn xin ly hôn. Trên phương diện tình cảm tôi vẫn còn tình cảm với bà V nhưng nay bà V quyết tâm ly hôn tôi cũng đồng ý.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Khánh V có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn ông Nguyễn Thành Đ có đơn xin vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Các đương sự đã chấp hành quy định pháp luật và Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng đúng theo qui định tại Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Khánh V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Khánh V yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ nên đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn ông Nguyễn Thành Đ cư trú tại Quận C Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Khánh V và ông Nguyễn Thành Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Khánh V và ông Nguyễn Thành Đ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[3] Bà Nguyễn Khánh V và ông Nguyễn Thành Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 87 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2023) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp; vì vậy được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cùng lời trình bày của đương sự cho thấy quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Khánh V và ông Nguyễn Thành Đ chỉ ràng buộc về mặt pháp lý, bà Nguyễn Khánh V không còn tình cảm và kiên quyết ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ. Ông Nguyễn Thành Đ trình bày còn thương vợ con tuy nhiên trong suốt quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thành Đ không đưa ra được bất kỳ phương án cụ thể nào để đoàn tụ. Do đó quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Khánh V và ông Nguyễn Thành Đ không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo Khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Khánh V là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Bà Nguyễn Khánh V xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Khánh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nợ chung: Bà Nguyễn Khánh V xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bà Nguyễn Khánh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các điều 51,56,57,71,72,81,82,83.84,110,118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Khánh V được ly hôn với ông Nguyễn Thành Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số 87 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/8/2023).

1.2. Về con chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không có.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Khánh V phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P số 0059762 ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Khánh V đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Khánh V, ông Nguyễn Thành Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q3;
- Chi cụcThi hành án dân sự Q3;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Mỗi đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ (Thư ký Dung).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thuận